

## Đặt tay lên đùi thề

*Trước hết chúng ta đọc lại vài câu Kinh Thánh liên hệ trong nguyên bản;*

Stk 24:1/ Ve'Avraham zaken ba bayamim, va'HASHEM berach et-Avraham bakol.

*- Avraham was old, advanced in days [years], and HASH-EM had blessed Avraham in all things.*

- Ông Abraham đã già nua tuổi tác, và ĐỨC CHÚA đã chúc phúc cho ông Abraham trong mọi sự.

2/ Vayomer Avraham el-avdo zekan beyto hamoshel bechol-asher-lo sim-na yadeycha tachat yerechi.

*- Avraham said to his servant, the senior [servant] of his household, who was in charge of all that he owned, "Place your hand under my thigh.*

- Ông Abraham bảo người lão bộc sống lâu năm nhất trong nhà ông, và cũng là người quản lý mọi tài sản của ông: "Chú hãy đặt tay dưới đùi tôi.

3/ Ve'ashbiacha ba'HASHEM Elokei hashamayim ve'Elokei ha'aretz asher lo-tikach isha livni mibenot haKena'ani asher anochi yoshev bekirbo.

*- I will have you swear by HASHEM, God of Heaven and God of Earth, that you will not take a wife for my son from the daughters of the Kenaani, among whom I live.*

- và tôi xin chú nhân danh ĐỨC CHÚA là Chúa trời đất, mà thề rằng chú sẽ không cưới cho con trai tôi một người vợ trong số con gái xứ Canaan, nơi tôi đang sống.

...

9/ Vayasem ha'eved et-yado tachat yerech Avraham adonav vayishava lo al-hadavar hazeh.

- *The servant placed his hand under the thigh of Avraham, his master, and swore to him regarding this matter.*

- Người lão bộc đặt tay dưới đùi ông Abraham, chủ mình, và thề với ông điều ấy.

### Ý nghĩa gốc vài từ khó

*Vayishava* , (động từ) có nghĩa là “thề”, “hứa cách long trọng”, “chúc [dữ]”, “[thề] nguyện”

*Yerechi* (danh từ) có nghĩa là “đùi”, “thắt lưng”, “nang [hông, nơi đeo kiếm]”

*Tachat* (giới từ) có nghĩa “dưới”, “thay vì”, “với”, “từ”

Điều thú vị chúng ta cần lưu ý là giới từ “*tachat*” trong câu luật nổi tiếng, (Xuất Hành 21:24) *Ayin tachat ayin shen tachat shen yad tachat yad regel tachat regel.*

- *eye for eye, tooth for tooth, hand for hand, foot for foot.*

- Mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân.

Nếu dịch sát nghĩa, và dùng giới từ “*tachat*” với nghĩa đen, thì chúng ta phải dịch là “mắt *dưới* mắt, răng *dưới* răng...” Tuy “*tachat*” có nghĩa là “*dưới*”, nhưng dịch như thế, trong câu này, là không ổn. Từ “*tachat*” còn xuất hiện nhiều chỗ khác trong Kinh Thánh, ví dụ khi Adam đặt tên cho Shet:

“*tachat*” phải được dịch là “*thay cho*”, “*thế chỗ*”.

Stk 4:25: *Vayeda Adam od et-ishto vateled ben vatikra et-shemo Shet ki shat-li Elokim zera acher tachat Hevel ki harago Kayin.*

- *Adam knew his wife again, and she gave birth to a son,*

*and named him Shet, "Because God has granted me another offspring in place of Hevel, for Kayin had killed him."*

- Ông Adam lại ăn ở với vợ. Bà sinh một con trai và đặt tên là Sét; bà nói: "Thiên Chúa đã sắp đặt cho tôi một dòng dõi khác thay cho Aben, vì Cain đã giết nó."

Cũng như sau khi thiên sứ ngăn cản Abraham không được tế hiến Isaac, Abraham đã hiến tế con cừu đực *thay cho con mình - tachat b'no*.

Stk 22:13 Vayisa Avraham et-eynav vayar vehineh-ayil achar ne'echaz basvach bekarnav vayelech Avraham vayikach et-ha'ayil vaya'alehu le'olah tachat beno.

- *Avraham looked up and beheld a ram after it had been caught in the thicket by its horns. Avraham went and took the ram and sacrificed it as a burnt-offering instead of his son.*

- Ông Abraham ngược mắt lên nhìn, thì thấy phía sau có con cừu đực bị mắc sừng trong bụi cây. Ông Abraham liền đi bắt con cừu ấy mà dâng làm lễ toàn thiêu thay cho con mình.

Rồi chúng ta còn gặp từ "*tachat*" trong hai biến cố quan trọng liên quan đến hai lời thề nghiêm túc:

a- Lão bộc Eliezer đặt tay dưới đùi Abraham mà thề

Stk 24: 2 Vayomer Avraham el-avdo zekan beyto hamoshel bechol-asher-lo sim-na yadeycha tachat yerechi.

- *Avraham said to his servant, the senior [servant] of his household, who was in charge of all that he owned, "Place your hand under my thigh.*

- Ông Abraham bảo người lão bộc sống lâu năm nhất trong nhà ông, và cũng là người quản lý mọi tài sản của ông: "Chú hãy đặt tay dưới đùi tôi,

b- Khi Isaac gần lìa đời, ông đã bắt Giuse "đặt tay dưới đùi

mình” mà thề sẽ đem ông về chôn tại nguyên quán Canaan

Stk 47: 29 Vayikrevu yemei Yisrael lamut vayikra liveno le-Yosef vayomer lo im-na matzati chen be'eyneicha sim-na yadecha *tachat yerechi* ve'asita imadi chesed ve'emet al-na tikbereni be Mitzrayim.

*-The time approached for Yisrael to die, so he called his son, for Yosef, and said to him, "Please - if I have found favor in your eyes, please place your hand under my thigh and do kindness and truth with me - please do not bury me in Egypt.*

- Khi gần đến ngày ông Israel qua đời, ông gọi con là Gi-use đến và bảo: “Nếu cha được đẹp lòng con, thì con hãy đặt tay dưới đùi cha và hãy tỏ ra có tình có nghĩa với cha: đừng chôn cha tại Ai Cập.

Nếu chúng ta theo dẫn chứng từ cuốn The Soncino Chumash, soạn bởi A. Cohen, xuất bản tại London, năm 1956, trang 122, chúng ta biết rằng khi thề, người Do thái thường có thói quen giơ một tay lên, hay đặt tay dưới đùi.

1- Khi thề, thường họ giơ tay phải lên cao:

Trong sách Đệ Nhị Luật, chương 32 , 41-42, trong bài ca của Môsê, khi nói về Thiên Chúa, Môsê miêu tả:

*“Bây giờ hãy coi đây: Ta chính là Ta,  
bên cạnh Ta, chẳng có thần nào khác,  
Ta cầm quyền sinh tử, Ta đánh phạt, rồi Ta lại chữa lành,  
không ai cứu khỏi tay Ta được.*

*Phải, Ta giơ tay lên trời, Ta nói: Ta sống đến muôn đời! “*

Sách Isaia 62: 8:

*ĐỨC CHÚA đã giơ cánh tay hữu*

*và giơ cánh tay mạnh mẽ của Người mà thề:*

*“Ta sẽ không đem lúa mì của người làm lương thực cho kẻ*

thù người nữa, ngoại kiều cũng sẽ không được uống rượu mới của người, thứ rượu người đã vắt và mới làm ra được.”

2- Sách Daniel 12:8 miêu tả thề bằng cách giơ cả hai tay lên “Tôi nghe tiếng nói của người mặc áo vải gai đứng trên mặt sông. *Người ấy giơ tay phải, tay trái lên trời mà thề* nhân danh Đấng Hằng Sống: “Cho đến một thời, hai thời và nửa thời. Khi nào sức mạnh của dân thánh hết bị bẻ gãy, thì tất cả các điều ấy cũng sẽ hoàn tất.”

3- Còn hai chương Stk 24 và 47 đều thuật lại việc thề hứa bằng cách “*đặt tay dưới đùi*” .

“Đùi” không những chỉ phần của hai chân nằm giữa đầu gối và bẹn , mà ở đây , trong mạch văn của lời thề đặt-tay-dưới-đùi, “đùi” còn có nghĩa là phần thân thể bị cắt bì, nghĩa là bộ phận sinh dục của phái nam. Nó mang tính cách thánh thiêng vì là dấu chỉ của giao ước Thiên Chúa ký kết với dân Do thái:

**Stk 17:11** Unemaltem et besar orlatchem vehayah le’ot berit beyeni uveyneichem.

- *You shall circumcise the flesh of your foreskin. This shall be the sign of the covenant between Me and you.*

- Các người phải chịu cắt bì nơi bao quy đầu: đó sẽ là dấu hiệu giao ước giữa Ta với các người.

Đặt tay vào chỗ cắt bì để mà thề, lời thề trở thành nghiêm trọng, không còn được coi nhẹ, hay không được nuốt lời. Vì đó là dấu hiệu của một giao ước bền vững.

Lời thề cũng phải bền vững và long trọng, và buộc phải giữ như giao ước cắt bì vậy.

Hai cụ già Abraham, và Isaac, vì muốn hoài bão của mình được thực hiện, đã bắt người thừa hành phải đặng đến dấu

chỉ giao ước để giữ lời đã hứa, mà thi hành cho kỳ được.

[Nhu thế, nhà văn tu xuất Trà Lũ của xứ Canada nói đúng đây, các bác 69-70 ạ...]

Thay cho lời kết, chúng ta tản mạn thêm về từ latinh “testis” - nhân chứng.

Từ này cho chúng ta một gia đình liên hệ như sau:

Tiếng Pháp, Témoin: nhân chứng; Attester - làm chứng, chứng nhận; Témoignage:ời chứng;

Testament: lời chứng, lời thề ước, giao ước, di ngôn, chúc thư

Tiếng Anh : Testimony.

Chiết tự từ gốc Latinh, Testis, chúng ta có “Ter” ba (người) , và “stat”: đứng. Với nghĩa là ba người đứng ra làm chứng, chứng đó chắc chắn. Người Roma có câu ngạn ngữ “Testis unus, testis nullus ” - “Một người làm chứng, chứng có đó vô giá trị.”

Thế thì từ “testis” phải chăng chúng ta có từ “testicule: trứng d...”

Đọc thêm bài của Al Maxey tại địa chỉ

<http://www.zianet.com/maxey/reflx632.htm>

“What exactly is meant or signified by this act of placing one’s hand under the thigh of another as one makes a solemn pledge to that person? Although there is quite a bit of speculation among biblical scholars, as well as some rather interesting theories, most reputable scholars, and this includes the ancient Jewish rabbis, believe the phrase “was a euphemism for the procreative organ” [*Ryrie Study Bible*, p. 38, 79]. It was “a euphemism for genitals” [*The Zondervan Pictorial Encyclopedia of the Bible*, vol. 4, p. 478]. One Jewish web site declared, “According to Rashi, based on the Midrash Rabbah, it does not mean literally the thigh, it means the Milah (the organ of circumcision).” In an article on this strange practice in the June, 1976 issue of *Biblical Archeology Review*, the author wrote, “Talmudic tradition takes these verses to indicate that the oath was sworn while the circumcised membrum of the Patriarch was held in hand, and from this interpretation is derived the rule that all Jewish oaths must be sworn while some ritual object is held in hand. Ordinary people must hold a

Torah scroll; scholars may hold any ritual object” [R. David Freedman, “*Put Your Hand Under My Thigh*” -- *The Patriarchal Oath*]. “The so-called bodily oath was no doubt connected with the part from which the posterity issued; ... the early Jewish commentators supposed it to be especially connected with the rite of circumcision” [Drs. Keil & Delitzsch, *Commentary on the Old Testament*, vol. 1, p. 257].

“The word ‘thigh’ (Hebrew *yarekh*) is frequently also translated ‘shaft’ ... and obviously refers to the procreative system. All the ancient Jewish commentators understood this promise to be a euphemism for placing the hand under the male genital organ. ... It was a most solemn oath, and clearly was related to God’s promise in connection with both the promised land and the promised seed” [Morris, p. 394]. Thus, in a very real sense, both of these oaths that were sworn all those centuries ago, were sworn in such a manner that it pointed to the promised appearance of the Messiah, and involved the very ones through whom that Messiah would come: Abraham, Isaac and Jacob! It also was a literal placing of one’s hand upon the mark/sign of the covenant (circumcision) that God had made with Abraham concerning this Coming One through whom mankind would be redeemed. Theologians such as Jerome, Luther and Augustine, just to name a few, regarded this oath as being “equivalent to a swearing by Him that was to come,” pointing to “the promised seed” of Abraham’s (and Jacob’s) loins [*The Pulpit Commentary*, vol. 1, p. 297]. Eliezer and Joseph placed their hands on “the part that bore the mark of circumcision, the sign of God’s covenant, which is tantamount to our laying the hand upon the Book: the New Testament or New Covenant of our Lord Jesus Christ” [Adam Clarke, *Clarke’s Commentary*, vol. 1, p. 147]. “Our ideas of delicacy may revolt from the rite used on this occasion, but when the nature of the covenant is considered, of which circumcision was the sign, we shall at once perceive that this rite could not be used without producing sentiments of reverence” [*ibid*].